TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS - ST
Ngày 28 - 10 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:** Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Bạc Thị Kiên
Ông Nông Trung Kiên

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Tiến Trường - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Thào A Sùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2025/HSST-QĐ ngày 30/9/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quàng Văn D. Tên gọi khác: Không có.
Sinh ngày 11 tháng 11 năm 2006
Tại: Điện Biên
Nơi đăng ký thường trú: Bản H, xã M, tỉnh Điện Biên
Trước đây là: Bản H, xã Ch, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.
Nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Xinh Mun; giới tÍ : Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn L và con bà Lường Thị N; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chÍ ; chưa bị kết án. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/3/2025 đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

* *Người bị hại*: Bà Lò Thị Í, sinh năm 1962 (Đã chết)
* *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

- Ông Lò Văn Ch, sinh năm 1961 - Là chồng của bị hại Lò Thị Í. Được những người đại diện hợp pháp của người bị hại cử tham gia tố tụng theo văn bản lập ngày 09/10/2025 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Chị Lò Thị S, sinh năm 1978 - Là con của bị hại Lò Thị I (Vắng mặt)

- Chị Lò Thị H, sinh năm 1979 - Là con của bị hại Lò Thị I (Vắng mặt)

- Anh Lò Văn T, sinh năm 1983 - Là con của bị hại Lò Thị I (Vắng mặt)

- Anh Lò Thị D, sinh năm 1989 - Là con của bị hại Lò Thị I (Vắng mặt)

- Anh Lò Văn B, sinh năm 1993 - Là con của bị hại Lò Thị I (Vắng mặt)

- Anh Lò Văn Ch, sinh năm 2001- Là con của bị hại Lò Thị I (Vắng mặt)

Đều cùng địa chỉ: Bản K, xã Mường L, tỉnh Điện Biên.

Trước đây là: Bản K, xã Ch, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Quàng Văn L, sinh năm 1985

Địa chỉ: Bản H, xã M, tỉnh Điện Biên (Trước đây là: Bản H, xã Chiềng S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên) - Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Lường Văn S, sinh năm 2001.

Nơi cư trú: B, xã M, tỉnh Điện Biên (Trước đây là: Bản Kéo, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên) - Vắng mặt không lý do.

- Anh Lò Văn Qu, sinh năm 2003.

Nơi cư trú: Bản Pá Hịa, xã Mường Luân, tỉnh Điện Biên (Trước đây là: Bản Pá Hịa, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên) - Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 20/3/2025, Quàng Văn D cùng với Lò Văn Tấn, Lường Văn Nghiên, Lường Văn Hoan và Lường Văn S ngồi ăn và uống bia ở ven đường thuộc bản Huổi Hu, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên (nay là bản Huổi Hu, xã Mường Luân, tỉnh Điện Biên). Sau đó Sông một mình đi xe máy lên nhà Lò Thị Thảo ở bản Kéo, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên (nay là bản Kéo, xã Mường Luân tỉnh Điện Biên) chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Dực rủ Tấn, Nghiên và Hoan đi lên nhà Thảo tìm Sông. Dực điều khiển xe máy biển kiểm soát 27AU-026.77 đi đến nhà Thảo, Tấn chở Hoan đi xe máy theo sau còn Nghiên thì đi về. Khi đi đến nhà Thảo, Dực nhìn thấy Sông và Lò Văn Qu đang túm cổ áo đánh nhau trên hè nhà Thảo. Dực gạt chân chống nghiêng bên trái dựng xe máy ở trước cửa nhà Thảo, song song với mép tà luy âm ở bên phải xe. Dực chạy đứng giữa Quản và Sông can ngăn nhưng bị Quản dùng tay đấm hai phát vào má bên trái của Dực, Dực dùng tay phải đấm 01 phát vào đầu Quản. Khi Dực và Quản không đánh nhau nữa, Dực đứng ở sân phía trước nhà Thảo thì

bà Lò Thị I đi đến từ phía sau lưng Dực, cầm theo một thân cây sắn vụt vào vai bên trái của Dực làm thân cây sắn gãy đôi và nói "Sao chúng mày cứ ra đây đánh nhau". Bị can Dực nói lại: "Cháu có biết gì đâu, cháu chỉ ra xem". Sau đó Dực đi về phía trước đến vị trí đuôi xe máy của Dực đứng nói chuyện với Sông. Lúc này, bà Í đi đến gần và tiếp tục chửi bới Dực. Sau khi chửi bới vài câu, bà Í quay mặt hướng về phía xe máy của bị can Dực, phía dưới là tà luy âm, đứng ngang với vị trí giữa thân xe máy. Lúc này, do bực tức vì bị bà Í chửi bới và đánh cây sắn vào người, Dực dùng tay phải đẩy vào vai phải phía sau lưng của bà Í với lực mạnh làm bà Í ngã úp người vào chiếc xe máy của Dực làm cả người và xe đổ xuống về tà luy âm trước cửa nhà Thảo, phần đế chân chống nghiêng dựng thẳng lên phía trên (cách nền đất nơi dựng xe 50 cm) đâm vào đùi bên trái của bà Í dẫn đến chảy nhiều máu. Dực thấy bà Í ngã bất tỉnh nhưng không đỡ dậy mà chạy xuống dưới dốc tà luy âm để đỡ xe máy cho không bị trôi xuống dốc. Lúc này, chị Lò Thị Song (con dâu bà Í) cùng những người khác đến đỡ bà Í ra trước nhà Thảo và giúp D dựng lại xe máy. Sau đó, D thấy chân bà Í phun nhiều máu nên cùng mọi người bế bà Í lên xe máy của bố Thảo để đưa đến trạm y tế xã Chiềng Sơ cấp cứu nhưng tử vong trên đường đi.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 314/KLGĐTT-KTHS ngày 18/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Nguyên nhân chết của bà Lò Thị I là do mất máu cấp không hồi phục do vết thương thủng động mạch đùi bên trái. Cơ chế hình thành thương tích trên tử thi: Vết thương 1/3 mặt trước đùi bên trái do sự tác động tương hỗ giữa cơ thể với vật tày diện giới hạn có cạnh. Thời gian kể từ khi tử thi Lò Thị I tử vong đến thời điểm bắt đầu khám nghiệm (11 giờ ngày 21/3/2025) khoảng từ 06 đến 12 giờ đồng hồ.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 645A/KLVGTT-KTHS ngày 11/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chân chống phụ xe mô tô biển kiểm soát: 27AU-026.77 có thể gây ra thương tích 1/3 mặt trước đùi bên trái của tử thi Lò Thi Í .

Kết luận giám định ADN số 280/25/KLGDADN-PYQG ngày 06/5/2025 của Viện Pháp y Quốc gia – Bộ Y tế kết luận: ADN thu từ chất màu nâu đỏ nghi máu thu tại chân chống xe mô tô, chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường và mẫu máu dÍ ở bàn chân Quàng Văn D (dương tính vết máu người) trùng khớp với ADN của Lò Thị I.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS -KV2 ngày 14/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên đã truy tố bị cáo Quàng Văn D về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội *Cố ý gây thương tích"* đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Quàng Văn D từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584; 585; 591 Bộ luật Dân sự chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan với đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 67.600.000 đồng, trong đó tiền mai táng phí là 17.600.000 đồng, tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 50.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường được 37.600.000 đồng. Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 30.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại. Trường hợp bị cáo chậm trả thì lãi suất được tÍ theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí HSST và án phí DSST có giá ngạch cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 02 đoạn thân cây sắn; 01 áo cộc tay và 01 quần sóoc của bà Lò Thị I.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 23 giờ ngày 20/3/2025, tại khu vực bản Kéo, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên (nay là bản Kéo, xã Mường Luân, tỉnh Điện Biên), bị cáo Quàng Văn D đã có hành vi dùng tay đẩy bà Lò Thị I ngã về phía chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AU-026.77 dựng ngay cạnh dốc ta luy âm làm bà Í và xe mô tô đổ xuống dốc, người bà Í ngã đè lên xe mô tô bị phần đế chân chống nghiêng của xe mô tô chọc vào đùi bên trái dẫn đến mất nhiều máu và tử vong.

Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo đẩy bà Í là do bị cáo bực tức vì bà Lò Thị I dùng thân cây sắn đánh vào người và chửi bới bị cáo nên bị cáo đã dùng tay đẩy bà Í ngã về phía chiếc xe máy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình có thể gây thương tích khi đẩy ngã bà Í nhưng bị cáo không có mục đích tước đoạt tÍ mạng của bà Í , không mong muốn bà Í chết, nguyên nhân bà Í chết là do phần đế chân chống nghiêng của xe mô tô chọc vào đùi bên trái dẫn đến mất nhiều máu và tử vong. Bà Í tử vong là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích với tình tiết định khung "làm chết người" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134/BLHS.

Bản cáo trạng truy tố bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Điện Biên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét về tÍ chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra thấy rằng: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe và dẫn đến bà Í tử vong; Xâm phạm đến quyền được bảo hộ về sức khoẻ, tÍ mạng của con người, hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự, trị an, an toàn xã hội. Vì vậy hành vi của bị cáo phải bị đưa ra truy tố và xét xử để làm gương cho những đối tượng có hành vi tương tự.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình có thái độ ăn năn hối cải, mặc dù bị cáo đang bị tạm giam nhưng đã tác động đến gia đình bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại được 37.600.000 đồng. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với sự thỏa thuận của bố bị cáo là ông Quàng Văn Lai với đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 67.600.000 đồng, trong đó 17.600.000 đồng là tiền mai táng phí; 50.000.000 đồng là tiền tổn thất về tinh thần. Bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường được số tiền 36.700.000 đồng. Bị cáo còn tiếp tục phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 30.000.0000 đồng. Xét thấy sự thỏa thuận giữa bị cáo, bố bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy mắc dù bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo thực hiện tội phạm rất nghiêm nên cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự để bị cáo có điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát để nghị áp dụng mức hình phạt tù từ 07 năm đến 08 năm tù là phù hợp với tÍ chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] TÍ hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng: 02 đoạn thân cây sắn; 01 áo cộc tay và 01 quần sóoc của bà Lò Thị I là vật chứng của vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AU-026.77 chủ sở hữu là anh Quàng Văn Dược. Bị cáo Dực mượn xe của anh Dược làm phương tiện đi lại, không có mục đích vi phạm pháp luật, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 3386/QĐ-CSHS ngày 15/7/2025 và trả lại cho anh Dược theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 15/7/2025, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a; g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (30.000.000 đồng x 5% = 1.500.000 đồng). Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo. Vì vậy theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Về vấn đề khác: Đối với hành vi sử dụng rượu, bia, các chất kích thích gây mất trật tự công cộng của Quàng Văn D, Lường Văn S và Lò Văn Qu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Công an xã Mường Luân, tỉnh Điện Biên đã xử phạt vi phạm hành hành chÍ . Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn D phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Quàng Văn D 07 (Bẩy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tÍ từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 22/3/2025).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48/BLHS; Điều 357; Điều 584; 585; 591/BLDS

Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại.

Buộc bị cáo Quàng Văn D phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Lò Thị I số tiền 67.600.000 đồng (Sáu mươi bẩy triệu sáu trăm nghìn đồng). Đã bồi thường được 37.600.000 đồng (Ba mươi bẩy triệu sáu trăm nghìn đồng). Số tiền còn phải bồi thường là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và đại diện hợp pháp của bị hại Lò Thị I có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì

hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 đoạn thân cây sẵn có chiều dài 65cm, đường kÍ đầu to nhất là 3cm, đường kÍ đầu nhỏ nhất là 2,4cm.

- 01 đoạn thân cây sắn có chiều dài 55cm, đường kÍ đầu to nhất là 2,4cm, đường kÍ đầu nhỏ nhất là 2,2cm.

- 01 áo cộc tay và 01 quần sóoc của tử thi Lò Thị I (đã qua sử dụng).

Vật chứng đã được Công an tỉnh Điện Biên bàn giao sang Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 15/8/2025.

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/10/2025). Những người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chÍ hoặc niêm yết bản án.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự báo cho người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự biết: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND KV2- Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04; PV06)
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- T.H.A Dân sự tỉnh Điện Biên;
- T.H.A HS; Lưu.